

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 130/2019/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Dĩ An, ngày 12 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2019.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 145/2019/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Anh Bùi Ngọc Q, sinh năm 1984; thường trú: Số 9/9, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B.

- Chị Trần Minh T, sinh năm 1988; thường trú: Số 9/9, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/3/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Ngọc Q và chị Trần Minh T thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 159 ngày 11/11/2014 do UBND phường Đ, thị xã D, tỉnh B cấp).

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Bùi Trần Thiên H, sinh ngày 24/4/2015. Anh Q, chị T thống nhất sau khi ly hôn, chị T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Bùi Trần Thiên H, anh Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Bùi Ngọc Q và chị Trần Thị Minh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Anh Bùi Ngọc Q và chị Trần Minh T chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0028129 ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- UBND phường Đ, thị xã D, tỉnh B;
- Đương sự;
- Lưu:VP; Hồ sơ;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh